

BÁO CÁO
TỔNG KẾT VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017 - 2018
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2018 – 2019

Phần thứ nhất

TỔNG KẾT VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017 – 2018

- Bối cảnh Nhà trường và đơn vị:

+ Năm học 2017 - 2018 là năm Nhà trường tiếp tục thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp, đặc biệt là Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXXI và chương trình công tác của nhiệm kỳ Hiệu trưởng 2015 – 2020; đẩy mạnh đổi mới nội dung chương trình và phương pháp dạy học tiếp cận CDIO; tiếp tục phấn đấu thực hiện mục tiêu đưa Trường Đại học Vinh trở thành Trường trọng điểm quốc gia, là thành viên của Mạng lưới đảm bảo chất lượng các trường đại học ASEAN (AUN-QA).

+ Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, BGH Nhà trường, sự giúp đỡ, ủng hộ, phối hợp của các trung tâm, phòng, ban chức năng. Các hoạt động của Viện được BCH Đảng bộ, Chi bộ, Ban lãnh đạo và các bộ môn quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị trong giai đoạn mới. Việc thực hiện tái cấu trúc Nhà trường, thành lập Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn đã tạo ra không khí mới, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ của năm học. Cán bộ, viên chức trong đơn vị đoàn kết, quyết tâm xây dựng đơn vị và Nhà trường vững mạnh toàn diện.

+ Bên cạnh đó, công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là tuyển sinh đại học hệ chính quy. Một số ngành tuyển sinh không đạt chỉ tiêu đã ảnh

hưởng lớn đến việc triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo và phân công lao động. Việc đổi mới chương trình đào tạo theo hướng tiếp cận CDIO đối với khóa 58 tạo ra những khó khăn nhất định trong tổ chức dạy học.

Phát huy các yếu tố thuận lợi, vượt qua những khó khăn, thách thức, Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ năm học.

1. Công tác chính trị tư tưởng

Cán bộ, giảng viên luôn coi trọng công tác chính trị tư tưởng, làm tốt việc giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, học viên, sinh viên; quán triệt, vận dụng những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nghị quyết của Đảng vào giảng dạy.

Đảng ủy, Chi ủy và Ban lãnh đạo đã chủ động trong công tác tư tưởng; kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, viên chức, có giải pháp cụ thể để giải quyết những vấn đề nảy sinh, khai thông thông tin, giúp cán bộ, viên chức hiểu rõ và thực hiện tốt các chủ trương, kế hoạch của Nhà trường.

Cán bộ, viên chức trong Viện đoàn kết, thống nhất, vững mạnh về tư tưởng, kiên định về lập trường, mục tiêu, lý tưởng của Đảng, phấn khởi, tin tưởng trước sự lớn mạnh và phát triển của đất nước và Nhà trường; giữa Ban lãnh đạo, Chi ủy, Công đoàn và Đoàn thanh niên có sự thống nhất, phối hợp nhịp nhàng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

2. Hoạt động đào tạo

Trên cơ sở kế hoạch của Nhà trường và nhiệm vụ đào tạo của đơn vị, các bộ môn đã hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, với số lượng giờ dạy như sau:

TT	Bộ môn	Định mức giờ chuẩn	Số giờ được miễn, giảm	Số giờ còn phải thực hiện	Số giờ đã thực hiện	Số giờ vượt chuẩn
1	Báo chí	810	310,65	499,35	829,6	330,25
2	Chính trị học	1.350	378	972	1.860	888
3	Công tác xã hội	2.160	758,7	1.401,3	5.208,5	3.819,2
4	Du lịch và QLVH	2.160	310,5	1.849,5	3.206	906,5
5	Lý luận chính trị	2.835	445,5	2.389,5	7.185,5	4796
6	Triết học	1.890	283,5	1.606,5	3.241,5	1.635,5
	Tổng cộng	11.190	2.486,85	8.703,15	21.531,1	12.827,95

- Các cán bộ giảng viên đã thực hiện nghiêm túc quy chế đào tạo, kỷ cương trong giảng dạy, trách nhiệm trong coi thi, chấm thi.

- Công tác tổ chức dự giờ thăm lớp được thực hiện nghiêm túc, thu hút nhiều giảng viên tham gia, tạo nên phong trào thi đua dạy tốt học tốt. Đã thực hiện dự giờ cấp trường: 8 giảng viên; cấp khoa, viện: 19 giảng viên.

- Triển khai giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo tiếp cận CDIO (đối với khóa 58); biên soạn đề cương bài giảng, bổ sung, điều chỉnh ngân hàng đề thi, kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực, phẩm chất của người học.

- Triển khai đào tạo tiến sỹ chuyên ngành Chính trị học (giảng dạy 2 đề chuyên sâu); thông qua đề cương luận án TS. Hoàn thành bảo vệ luận văn Cao học Chính trị học khoá 24 ở các tỉnh Long An, Vĩnh Long và Đồng Tháp. Triển khai giảng dạy Cao học Chính trị học khoá 25 và 26 ở các địa điểm: Đại học Vinh, Đồng Tháp, Vĩnh long và Long An theo quy kế hoạch của Nhà trường; chất lượng giảng dạy từng bước được nâng lên.

Hạn chế: Việc đánh giá tinh thần, thái độ của sinh viên ở những lớp dạy theo hình thức trực tuyến có những hạn chế nhất định; triển khai giảng dạy các học phần trong chương trình đạo tạo tiếp cận CDIO gặp nhiều khó khăn.

3. Hoạt động nghiên cứu khoa học

7 đề tài trọng điểm cấp trường nghiệm thu và đưa vào sử dụng; 5 đề tài cấp trường được phê duyệt triển khai trong năm 2018.

Công bố 26 bài báo trên các tạp chí chuyên ngành, trong đó có 2 bài báo quốc tế; 8 bài báo tham gia hội thảo các trường đại học, 4 bài báo in trong Kỷ hội thảo khoa học quốc tế; 13 semine khoa học, trong đó có 1 semine bằng tiếng Anh; xuất bản 1 giáo trình và 1 sách tham khảo.

Hoạt động NCKH của sinh viên được đẩy mạnh, thu hút ngày càng nhiều sinh viên tham gia. Câu lạc bộ Báo cáo viên hoạt động tốt, đa dạng về hình thức tổ chức, góp phần rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên.

Hướng dẫn 1 sinh viên đạt giải Khuyến khích SV NCKH cấp Trường và có bài báo đăng ở tạp chí chuyên ngành.

Hạn chế:

Việc biên soạn giáo trình, tài liệu phục vụ hoạt động đào tạo chưa còn hạn chế và tương xứng với tiềm năng của Viện. Hoạt động NCKH chưa thật sự đồng đều giữa các giảng viên.

4. Công tác quản lý sinh viên, học viên

- Công tác quản lý sinh viên, học viên luôn được chú trọng. Các cán bộ, giảng viên, trước hết là các QLSV, cố vấn học tập bám sát tình hình sinh viên, quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của người học. Sinh viên, học viên nhìn chung thực hiện tốt quy đào tạo và nếp sống văn hóa trong và ngoài trường.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động phong trào đối với sinh viên. Các GV và SV tham gia có trách nhiệm, nhiệt tình hội thi rèn nghề. Nhiều sinh viên đã tích cực hưởng ứng, tham gia và đạt kết quả cao trong các cuộc thi do Đoàn trường, Tỉnh đoàn và Trung ương đoàn tổ chức; cuộc thi "*Ánh sáng soi đường*", "*Mặt trời chân lý*" do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Hạn chế: Công tác quản lý sinh viên trong đào tạo theo học chế tín chỉ còn có những hạn chế nhất định. Số sinh viên vi phạm quy chế, nếp sống văn hóa

chưa giảm; sinh viên Lào còn lười học, kết quả học tập thấp. Cán bộ, giảng viên cần quan tâm nhiều hơn đến tình hình sinh viên.

5. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng đội ngũ

- Chi ủy và Lãnh đạo viện đánh giá thực trạng đội ngũ CBGD trong đơn vị và căn cứ vào nhiệm vụ được giao đã sắp xếp, bố trí công việc cho đội ngũ cán bộ hợp lý, hoạt động có hiệu quả; mặt bằng lao động của cán bộ trong đơn vị được đảm bảo, chuyên môn của cán bộ giảng viên được phát huy. Cán bộ, viên chức của Viện nhìn chung có tinh thần thái độ tốt, có ý thức trách nhiệm cao đối với công việc.

- Với quan điểm cán bộ là nhân tố có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển của Viện và Nhà trường, Chi ủy và Ban lãnh đạo viện quan tâm đến công tác cán bộ, đặc biệt là công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Trong năm qua có 7 đ/c bảo vệ thành công luận án tiến sỹ cấp viện, trường và 2 đ/c đã bảo vệ luận án tiến sỹ cấp cơ sở; 2 cán bộ tốt nghiệp lớp Cao cấp lý luận chính trị, 2 đ/c đang học lớp Trung cấp chính trị.

Hạn chế:

Một số bộ môn, chuyên ngành (Báo chí, CNXHKKH) thiếu cán bộ, do đó việc bố trí cán bộ gặp những khó khăn. Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ còn có những hạn chế nhất định.

Đánh giá chung: Với sự chỉ đạo, điều hành của Chi ủy và BLĐ viện, cùng với tinh thần trách nhiệm, sự nỗ lực phấn đấu vươn lên của CBVC trong đơn vị, Viện KH XH & NV đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2017- 2018.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2018 – 2019

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Đặc điểm tình hình:

+ Năm học 2018 - 2019 là năm toàn thể cán bộ, viên chức Nhà trường tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội

Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XVIII; Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ; tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXXI và kết luận của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ mở rộng giữa nhiệm kỳ 2015 - 2020, phấn đấu thực hiện mục tiêu xây dựng Trường Đại học Vinh thành trường đại học trọng điểm, triển khai chương trình đào tạo tiếp cận CDIO. Năm học này cũng là năm học tiến tới kỷ niệm 60 năm thành lập Trường Đại học Vinh (1959 - 2019).

+ Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn mới được thành lập ngày 20 tháng 6 năm 2018 và đi vào hoạt động. Trong năm học 2018 - 2019, hoạt động của Viện vừa có những thuận lợi, vừa có những khó khăn.

Về thuận lợi: Sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường. Viện có đội ngũ 44 giảng viên và 4 cán bộ hành chính, trong đó có nhiều GV có học hàm, học vị cao, nhiều kinh nghiệm giảng dạy, đồng thời có đội ngũ GV trẻ được đào tạo ở các viện, học viên, các trường đại học có uy tín ở Việt Nam và rất năng động, tâm huyết với nghề. Nhiều ngành đào tạo của Viện đã và đang thu hút người học như ngành Cử nhân Du lịch, Công tác xã hội, Báo chí; Cao học và NCS Chính trị học, v.v..

Về khó khăn: Do mới được thành lập nên nhiều hoạt động của các bộ môn, mỗi CBCC, VC còn chưa được thông suốt; công tác tuyển sinh của một số ngành gặp khó khăn như cử nhân Chính trị học, Chính sách công, Quản lý văn hóa; Việc cùng lúc quản lý nhiều ngành đào tạo và ở những bậc, hệ đào tạo khác nhau một mặt thể hiện bước phát triển năng động theo hướng đa ngành, mặt khác cũng đặt ra những thách thức nhất định đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ của cán bộ giảng dạy và công tác quản lý của Viện...

+ Tính đến tháng 8 năm 2018, Viện KHXH&NV có 48 CBCC, VC trong đó có 5 PGS, 16 TS, 29 Th.S, 5 GVCC, 8 GVC. Hiện nay có 11 CB đi học NCS trong nước. Viện có 6 bộ môn: Triết học, Chính trị học, Lý luận chính trị, Du lịch và Quản lý văn hóa, Công tác xã hội, Báo chí. Các ngành đào tạo Viện đang quản

lý gồm: Bachelor (7 ngành): Chính trị học, Hành chính công, Quản lý nhà nước, Việt Nam học (chuyên ngành Du lịch), Quản lý văn hóa, Công tác xã hội, Báo chí; Bachelor (01 ngành): Chính trị học; NCS (01): Chính trị học. Hiện nay Viện đang tham gia quản lý, giảng dạy ở các hệ đào tạo chính quy, vừa làm vừa học, từ xa và giảng dạy các môn chung cho toàn trường.

Từ bối cảnh Nhà trường, đơn vị và kế hoạch công tác của Trường Đại học Vinh năm học 2018- 2019, Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn xây dựng trọng tâm công tác năm học như sau:

2. Công tác chính trị tư tưởng

- Coi trọng công tác chính trị tư tưởng, tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, học viên, sinh viên. Nâng cao chất lượng giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và xây dựng chương trình hành động thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và các quy định về chính sách, pháp luật của Nhà nước, cũng như nhiệm vụ của Nhà trường và đơn vị.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết TW 4 khóa XII, Chỉ thị 05 của BCT về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động của ngành giáo dục như: “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Nói không với bệnh thành tích trong giáo dục”, v.v..

- Tăng cường phát huy dân chủ cơ sở, khai thông thông tin tạo nên sự đoàn kết, thống nhất trong viện. Chuẩn bị về mọi mặt để bước vào năm học 2018 – 2019 với một tinh thần, khí thế mới.

3. Công tác đào tạo

- Nâng cao chất lượng đào tạo, nhất là đào tạo hệ chính quy và sau đại học, tăng cường sinh hoạt học thuật, khoa học của các tổ chuyên môn. Giữ vững nề nếp, kỷ cương trong đào tạo.

Tích cực đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy; tăng cường công tác quản lý trong đào tạo; tiếp tục triển khai giảng dạy các học phần đối với khóa 58, 59 theo chương trình đào tạo tiếp cận CDIO đối với hệ đại học chính quy.

- Tiến hành mở mã ngành Du lịch và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thành lập Trung tâm Thực hành du lịch và Lễ hành.

- Chuẩn bị các điều kiện như xây dựng đề cương bài giảng, biên soạn giáo trình, tài liệu, ngân hàng câu hỏi thi, kiểm tra... để triển khai đào tạo ngành Quản lý nhà nước.

- Chỉ đạo quyết liệt và tiếp tục triển khai các giải pháp để quảng bá, tư vấn tuyển sinh các bậc học, loại hình đào tạo; trước hết là hệ đào tạo đại học chính quy; phát huy tiềm năng, lợi thế của cán bộ, sinh viên nhằm nâng cấp trang diện tử của Viện, phục vụ hoạt động tuyên truyền, giáo dục, thông tin, quảng bá tuyển sinh.

- Tăng cường quản bá tuyển sinh và triển khai đào tạo hệ sau đại học chuyên ngành Chính trị học; kết hợp mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo; chú trọng công tác quản lý học viên.

3. Công tác nghiên cứu khoa học

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, phát huy hiệu quả hoạt động của các nhóm nghiên cứu; chuẩn bị các điều kiện để đấu thầu các dự án, đề tài khoa học cấp Bộ, cấp Tỉnh.

- Hoàn thành các đề tài khoa học cấp Trường về đổi mới nội dung, phương pháp dạy học tiếp cận CDIO.

- Tăng cường viết bài cho các tạp chí chuyên ngành, khuyến khích các giảng viên công bố kết quả nghiên cứu khoa học trên các tạp chí quốc tế, tham gia các hội thảo khoa học trong và ngoài nước.

4. Công tác đoàn thể

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Công đoàn Trường Đại học Vinh lần thứ XXXIII; tham gia các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, động viên cán bộ, viên chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

Chỉ đạo Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tiếp tục tổ chức các hoạt động xây dựng Đoàn - Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức; đẩy mạnh phong trào học tập, nghiên cứu, sáng tạo, khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên; các hoạt động tình nguyện tại chỗ phục vụ cho các hoạt động của Nhà trường; tham gia công tác quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú, lưu học sinh; tích cực chủ động phát hiện, nắm bắt và xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh trong học sinh, sinh viên; xây dựng nếp sống văn hóa, môi trường Nhà trường xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện.

5. Công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 80/NQ-ĐU về công tác cán bộ; phát huy vai trò của các tổ bộ môn, các đoàn thể quần chúng, các cán bộ, viên chức trong điều hành, thực hiện công việc của đơn vị.

- Kiện toàn đội ngũ Trợ lý đào tạo, Cố vấn học tập; sắp xếp, phân công nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ hành chính của viện một cách hợp lý nhằm phát huy hiệu quả công việc.

- Động viên, tạo điều kiện để các GV đi học NCS, khuyến khích GV trẻ đi học NCS ở nước ngoài (các bộ môn CTXH, Du lịch...). Khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ đi đào tạo ngành 2 (Thạc sĩ, NCS ngành Quản lý nhà nước, CNXHKH...) đáp ứng yêu cầu đào tạo bậc đại học và chuẩn bị nguồn lực cho việc đào tạo Sau đại học ngành Quản lý nhà nước trong tương lai. Phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy ở bộ môn Báo chí, v.v..

Viện có 15 CB đi học NCS trong nước (11 NCS đang học; cử 04 CB dự thi NCS: Báo chí 1, Du lịch 1, Công tác xã hội 2); 01 CB đi học Cao cấp lý luận chính trị. Trong năm học có 02 cán bộ đến thời gian nghỉ hưu (Phan Văn Bình, Phan Quốc Huy: tháng 10/2018). Tuyển mới 01 GV cho ngành Báo chí; Bổ nhiệm 01 PGS, 05 GVC.

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, giảng viên nhằm phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng giảng dạy và NCKH, đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học tiếp cận CDIO.

B. TÓM TẮT NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Số lượng sinh viên, học viên trong năm học 2018 – 2019 (Biểu 1):

1. Tổng số sinh viên, học viên có mặt tại đơn vị tính đến ngày 01 - 7 - 2018:

- Sinh viên hệ chính quy: 765 sinh viên, trong đó: ngành Việt Nam học 256 SV; ngành CTXH 224 SV; ngành Quản lý Văn hóa 55 SV; ngành Chính trị học 88; ngành Báo chí 142 SV.

- Học viên hệ VLVH: 297 HV, trong đó ngành QLVH 68 HV, ngành Công tác xã hội 179 HV; ngành Báo chí 50 HV

- Học viên hệ ĐTTX: 23 HV ngành Công tác xã hội,

- Học viên cao học thạc sĩ: 153 HV ngành Chính trị học

- Nghiên cứu sinh: 9 NCS ngành Chính trị học

2. Tổng số sinh viên dự kiến tuyển mới:

- Hệ ĐH chính quy: 410 SV, trong đó: Công tác xã hội 50 SV; Việt Nam học (DL): 170; Quản lý VH: 30; Chính trị học 30; Quản lý nhà nước 3; Chính sách công 30; Báo chí 70.

- Hệ ĐH VLVH: 190 HV, trong đó ngành QLVH 40 HV, ngành Công tác xã hội 100 HV; Báo chí 50

- Hệ Cao học: 100 HV ngành Chính trị học

- NCS: 02 ngành Chính trị học

3. Tổng số sinh viên, học viên có mặt năm học 2017 - 2018: 1949, trong đó hệ chính quy là 1439 HV, SV; hệ không chính quy: 510 HV

II. Kế hoạch đào tạo, giảng dạy:

- Tổng số tín chỉ theo chương trình đào tạo là 626 TC; số lớp TC dự kiến mở là 590 lớp; tổng số lượt TC/HSSV là 61.391 lượt.

- Tổng số giờ giảng dạy quy chuẩn đăng ký thực hiện là 24.563, trong đó GV trong đơn vị đảm nhận là 21.419 giờ do; khối hành chính đảm nhận 1366 giờ; thỉnh giảng 1778 giờ.

- Số giờ giảng dạy phải đảm nhận theo định mức là 11880 giờ; số giờ chuẩn phải đảm nhận đã miễn, giảm là 8641 giờ; số giờ giảng dạy dự kiến thừa là 13.042 giờ;

- Tổng số giờ NCKH là 7475 giờ

- Tổng số giờ các hoạt động khác là 3109 giờ

- Tổ chức 01 Hội thi rèn nghề cấp Viện, 05 câu lạc bộ đội nhóm của SV.

III. Kế hoạch học tập, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng cán bộ:

- Viện có 15 CB đi học NCS trong nước (11 NCS đang học; cử 04 CB dự thi NCS: Báo chí 1, Du lịch 1, Công tác xã hội 2); 01 CB đi học Cao cấp lý luận chính trị.

- Trong năm học có 02 cán bộ đến thời gian nghỉ hưu (Phan Văn Bình, Phan Quốc Huy: tháng 10/2018).

- Tuyển mới 01 GV cho ngành Báo chí.

- Bổ nhiệm 01 PGS, 05 GVC.

IV. Kế hoạch đăng ký NCKH của đơn vị:

1. Đề tài cấp Nhà nước: không

2. Đề tài cấp Bộ: không

3. Đề tài cấp Trường: 12 (6 đề tài của SV và 6 đề tài CDIO của GV)

4. Đề tài cấp tỉnh: không

V. Tổng số kinh phí dự kiến thu được trong năm: 20,186,080,000 đồng, trong đó: học phí hệ ĐH chính quy 11.750.480.000 đồng; học phí hệ VLVH 2.802.850.000 đồng; học phí hệ đào tạo từ xa 171.600.000 đồng; học phí đào tạo sau đại học 5.150.400.000 đồng; học phí đào tạo tiên sĩ 222.750.000 đồng; kinh phí đào tạo tiên sĩ 88.000.000 đồng.

VI. Tổng số kinh phí dự kiến chi trong năm: 13,546,297,964 đồng, trong đó: chi cho con người 11.768.969.064 đồng; chi cho chuyên môn nghiệp vụ 1.556.528.900 đồng; chi mua sắm, sửa chữa 220.800.000 đồng.

VII. Đề xuất kiến nghị:

- Kính đề nghị Nhà trường cho phép thành lập Trung tâm Thực hành và lễ hành Du lịch và xây dựng phòng Studio cho ngành Báo chí phục vụ các hoạt động thực hành và đào tạo kỹ năng cho sinh viên.

- Đề nghị Nhà trường phê duyệt các khoản mua sắm nâng cao trang thiết bị dạy học, bổ sung tài liệu học tập...

- Đề nghị Nhà trường tiếp tục cho phép đào tạo ngành Chính trị học khóa 59 nếu số lượng sinh viên không đủ 10 em, vì hiện nay ngành Chính trị học điểm chuẩn cao so với mặt bằng chung, số sinh viên đăng ký hạn chế. Tuy nhiên, đây là ngành có đào tạo cao học và tiến sĩ với số lượng học viên tương đối đông nên việc tiếp tục duy trì mã ngành cử nhân trong giai đoạn này là rất cần thiết.

- Đề nghị Nhà trường cho phép đào tạo ngành Quản lý văn hóa khóa 59 nếu số lượng sinh viên đạt từ 10 em trở lên. Vì từ khóa 57 và 58, ngành Quản lý văn hóa đã không tuyển sinh đủ số lượng 20 sinh viên nên chưa mở được lớp đào tạo hệ chính quy. Nếu năm 2018, K59 ngành Quản lý văn hóa tiếp tục không tuyển sinh được 1 lớp, nguy cơ mất mã ngành là rất cao. Trong lúc đó, hàng năm ngành Quản lý văn hóa vẫn duy trì

tuyển sinh được 1-2 lớp hệ đào tạo VL-VH và từ xa. Kính mong Nhà trường có cơ chế ưu tiên để đảm bảo duy trì đào tạo cử nhân chính quy ngành Quản lý văn hóa.

- Đề nghị Nhà trường nâng thời lượng giảng dạy trên lớp môn Triết học cho lớp cao học nhóm ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn từ khóa 26 từ 2 ngày lên 3 ngày vì môn học này 4 tín chỉ. Nhà trường cũng cần có cơ chế thanh toán phù hợp cho giảng viên soạn giáo án Elearning giảng dạy cao học.

- Đề nghị Nhà trường cho phép mở mã ngành đào tạo Du lịch hệ đại học chính quy để thay thế cho ngành Việt Nam học.

- Đề nghị Nhà trường cho phép bộ môn Báo chí thay đổi tỷ lệ lý thuyết/thực hành, thay đổi hình thức tổ chức học và đánh giá đối với một số học phần áp dụng từ khóa 56, nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Cụ thể là:

MÔN HỌC	Tỷ lệ (LT/TH/TH)	ĐỊA ĐIỂM	KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ
Kỹ thuật nhiếp ảnh và ảnh báo chí	20/25/90	Học lý thuyết tại lớp, thực hành ngoại cảnh có sự điểm danh, giám sát của giảng viên.	Sản phẩm cá nhân. (Ảnh báo chí, phóng sự ảnh)
Thiết kế và trình bày báo in	20/25/90	Học lý thuyết tại lớp, thực hành tại studio	Sản phẩm cá nhân và tập thể (Thiết kế ấn phẩm báo chí)
Thực hành các thể loại báo in	20/25/90	Học lý thuyết tại lớp. Các buổi thực tế do giảng viên hướng dẫn và giám sát, điểm danh.	Sản phẩm cá nhân và tập thể. (Tác phẩm báo in)
Báo phát thanh	30/30/120	Học lý thuyết tại lớp. Thực hành, tác nghiệp tại Đài PTTH Nghệ An, Đài PTTH Thành phố Vinh, Báo Nghệ An, các công ty truyền thông... do giảng viên hướng dẫn, giám sát và điểm danh.	Sản phẩm cá nhân và tập thể (Tác phẩm phát thanh các thể loại)
Báo truyền hình	30/30/120	Học lý thuyết tại lớp. Thực hành, tác nghiệp tại Đài PTTH Nghệ An, Đài	Sản phẩm cá nhân và tập thể (Tác phẩm truyền hình các

		PTTH Thành phố Vinh, Báo Nghệ An,... do giảng viên hướng dẫn, giám sát và điểm danh.	thể loại)
--	--	---	-----------

Nghệ An, ngày 15 tháng 8 năm 2018

TM. BAN LÃNH ĐẠO VIỆN



PGS.TS Trần Viết Quang